

Bản án số: 74/2023/HS-ST

Ngày 28-9-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hùng; ông Hoàng Đ Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở UBND xã T, huyện Định Hóa, Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Văn Ph (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; sinh ngày 24/3/1977 tại huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 06/12; con ông Trần Ngọc T, sinh năm 1946; con bà Bùi Thị G, sinh năm 1954. Cùng cư trú tại Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Bị cáo có vợ là chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1976 (Đã ly hôn) ; Con: có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2005. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 101/2011/HSPT ngày 29/8/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Trần Văn Ph 18 (Mười tám) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Định Hóa.

2. Họ và tên: **Lường Phúc Tr** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; sinh ngày 12/11/1985; Nơi cư trú: Xóm Y, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 07/12; con ông Lường Phúc T (Đã chết), con bà Ma Thị V (đã chết); Bị cáo có vợ là chị Đỗ Thị L, sinh năm 1986 ; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2017. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 03 anh chị, em.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Định Hóa.

(Có mặt)

** Người làm chứng:*

- Anh Trần Văn L, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Xóm B, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Anh Sầm Tiến Đ, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Xóm Q, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Anh Mai Văn Q, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

** Người chứng kiến:*

- Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1981.

- Anh Hoàng Xuân M, sinh năm 1984.

Cùng nơi cư trú: Xóm Y, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/4/2023, Công an huyện Định Hoá phát hiện, bắt quả tang 02 đối tượng gồm Trần Văn L, sinh năm 1989, trú tại xóm B, xã S, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên và Sầm Tiến Đ, sinh năm 1995, trú tại xóm Q, xã B, huyện Định Hóa,

tỉnh Thái Nguyên về hành vi phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tại xã B, huyện Định Hoá, thu giữ 13 gói ma túy, loại Heroine cùng được gói bằng giấy bạc màu vàng, tổng khối lượng 0,476 gam. Quá trình điều tra, L và Đ khai nhận số ma túy bị cơ quan Công an thu giữ là do L và Đ góp mỗi người số tiền 450.000^d (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng 900.000^d (Chín trăm nghìn đồng) để mua ma túy của Trần Văn Ph, sinh năm 1977, trú tại Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên với mục đích để bán kiếm lời.

Ngày 10/5/2023, Trần Văn Ph đã đến Công an huyện Định Hóa đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn L và Sầm Tiến Đ vào ngày 27/4/2023. Tại Cơ quan CSĐT, Ph khai nhận nguồn gốc số ma túy mà Ph bán cho L và Đ vào ngày 27/4/2023 là do Ph mua của Lương Phúc Tr, sinh năm 1985, trú tại xóm Y, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên với giá 900.000^d (Chín trăm nghìn đồng), địa điểm mua là tại đỉnh dốc Y thuộc xóm Y, xã B, huyện Định Hóa.

Theo nội dung lời khai của Trần Văn Ph, khoảng 13 giờ ngày 10/5/2023, tổ công tác của Công an huyện Định Hóa phát hiện Lương Phúc Tr đang đi bộ tại khu vực ngã ba Y thuộc xóm Y, xã B, huyện Định Hóa và có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tr tự nguyện lấy từ túi quần bên trái, phía trước ra 01 gói nhỏ được gói bằng một mảnh nilon màu đen, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Tr khai nhận số chất bột màu trắng trên là chất ma túy, loại Heroine, Tr mua với giá 3.500.000 đồng của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã tư Quan Triều thuộc phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mục đích mang về chia nhỏ để bán kiếm lời. Ngoài ra còn tạm giữ của Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1, số EMEI 1: 863491066976805, số EMEI 2: 863491066976813, bên trong có lắp sim thuê bao: 0395.988.873. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Ngày 10/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Lương Phúc Tr nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng nghi là ma túy, loại Heroine trong mảnh nilon màu đen thu giữ của Lương Phúc Tr khi bắt quả tang có tổng khối lượng 5,234 gam, niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 682/KL-KTHS ngày 18/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lường Phúc Tr trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng là 5,234 gam. Hoàn trả 5,224 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu được niêm phong ký hiệu A2.

Quá trình điều tra, Trần Văn Ph khai nhận: Ph và Trần Văn L, Sầm Tiến Đ, Mai Văn Q, sinh năm 1988, nhà ở xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên có mối quan hệ quen biết và cùng là đối tượng nghiện chất ma túy, ngày 23/4/2023, Ph gặp Q tại khu vực xã B, huyện Định Hoá, Q chủ động thoả thuận với Ph và nhờ Ph bán ma túy giúp Q. Khi Ph bán được 10 gói ma túy giúp Q, Q sẽ trả công cho Ph bằng 02 gói ma túy để Ph sử dụng thì được Ph đồng ý. Ngay sau đó, Q đưa cho Ph 30 gói ma túy, loại Heroine (đựng trong các đoạn ống nhựa, loại ống hút nước giải khát, được cắt ngắn và hơi lửa bịt kín hai đầu) để Ph đi bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác. Đến chiều cùng ngày, Ph đã bán được 07 gói ma túy, Ph đưa lại cho Quyền 21 gói ma túy còn lại cùng số tiền 700.000 đồng, lúc này Q vẫn cho Ph 02 tép để sử dụng. Ngày 27/4/2023, tại khu vực bờ mương phía sau nhà ông Ma Công T, sinh năm 1960 thuộc xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Ph gặp Trần Văn L và Sầm Tiến Đ, do L và Đ không biết mua ma túy của ai nên L đưa cho Ph số tiền 900.000 đồng và nhờ Ph đi mua ma túy giúp thì được Ph đồng ý. Sau đó Ph gọi điện cho Lường Phúc Tr để hỏi mua ma túy của Tr, Tr đồng ý và hẹn Ph tại đình dóc Y, thuộc xóm Y, xã B, huyện Định Hóa để mua bán. Khi gặp nhau, Ph đưa cho Tr số tiền 900.000 đồng Ph đã nhận của L trước đó, Tr cầm tiền và đưa lại cho Ph 01 gói nhỏ chất ma túy, loại Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng, Ph cầm ma túy rồi đem về giao lại cho L. Nhận ma túy từ Ph, L tách một phần nhỏ ma túy gói lại bằng một mảnh giấy bạc màu vàng rồi cho Ph, Ph nhận gói ma túy và sử dụng hết cho bản thân. Trần Văn L, Sầm Tiến Đ chia nhỏ gói ma túy nhận từ Ph thành 13 gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Công an huyện Định Hoá phát hiện, thu giữ. Sau khi Trần Văn L và Sầm Tiến Đ bị bắt, Trần Văn Ph đã rời khỏi địa phương và đến ngày 10/5/2023, Ph đến Công an huyện Định Hoá đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại cơ quan điều tra, Lương Phúc Tr khai nhận: Tr là đối tượng nghiện chất ma túy, để có tiền quay vòng sử dụng ma túy, Tr thường xuyên đi đến khu vực thành phố Thái Nguyên tìm mua ma túy về vừa bán kiếm lời vừa để sử dụng cho bản thân. Buổi chiều ngày 26/4/2023, Tr đi xe buýt xuống khu vực phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết làm nghề lái xe ô tô một gói ma túy, loại Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 700.000 đồng. Sau khi về nhà, Tr cất giấu gói ma túy trong túi quần, đến khoảng 09 giờ ngày 27/4/2023, khi Trần Văn Ph gọi điện thoại cho Tr hỏi mua ma túy với số tiền là 900.000^d (Chín trăm nghìn đồng), Tr đồng ý và hẹn Ph ra đình dộc Y thuộc xóm Y, xã B, huyện Định Hóa để mua bán. Sau đó Tr mang theo gói ma túy mua được từ chiều ngày 26/4/2023 đến bán cho Ph. Khi gặp nhau, Ph đưa cho Tr số tiền 900.000^d, Tr đưa lại cho Ph gói ma túy, loại Heroine mang theo từ nhà. Sau khi mua bán xong, Tr về nhà, còn Ph đi đâu thì Tr không rõ.

Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 10/5/2023, Tr tiếp tục bắt xe buýt đi xuống khu vực phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đến nơi, Tr gặp và hỏi mua 01 gói ma túy, loại Heroine của 01 người đàn ông không quen biết với giá 3.500.000^d (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy, Tr bắt xe buýt đi về nhà. Khoảng 12 giờ 30 Ph t cùng ngày, khi Tr vừa xuống xe buýt tại ngã ba Y thuộc xóm Y, xã B, huyện Định Hóa thì bị tổ công tác của Công an huyện Định Hóa yêu cầu kiểm tra hành chính. Tr sau đó đã tự giác giao nộp cho tổ công tác gói ma túy vừa mua được và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen.

Quá trình điều tra, Trần Văn Ph, Lương Phúc Tr đã khai nhận toàn bộ hành phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của Ph, Tr là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của Trần Văn L, Sầm Tiến Đ, lời khai của những người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu **A2** bên trong là 5,224 (Năm phẩy hai hai bốn) gam ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu **A3** bên trong vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Lương Phúc Tr và 01 (một) mảnh ni lông màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12 màu xanh, số IMEI1: 869532057726699, số IMEI2: 869532057726681, bên trong lắp đặt thẻ sim có số thuê bao 0866.063.681; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1 màu đen, số IMEI1: 863491066976805, số IMEI2: 863491066976813, bên trong lắp

đặt thẻ sim có số thuê bao 0395.988.873 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSDH ngày 07/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa đã truy tố bị cáo Trần Văn Ph về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Lường Phúc Tr về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ph phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Văn Ph mức án tù **08** (Tám) năm **06** (sáu) tháng tù đến **09** (Chín) năm **06** (Sáu) tháng tù;

- Tuyên bố bị cáo Lường Phúc Tr phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lường Phúc Tr mức án tù **07** (Bảy) năm **06** (sáu) tháng tù đến **08** (Tám) năm **06** (Sáu) tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ph do bị cáo thuộc hộ nghèo; Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Lường Phúc Tr số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu **A2** bên trong là 5,224 (Năm phẩy hai hai bốn) gam ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu **A3** bên trong vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Lường Phúc Tr và 01 (một) mảnh ni lông màu đen; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12 màu xanh, số IMEI1: 869532057726699, số IMEI2: 869532057726681, bên trong lắp đặt thẻ sim có số thuê bao 0866.063.681; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1 màu đen, số IMEI1: 863491066976805, số IMEI2: 863491066976813, bên trong lắp đặt thẻ sim có số thuê bao 0395.988.873.

Về án phí: Buộc bị cáo Lường Phúc Tr và bị cáo Trần Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép ma túy của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào ngày 27/4/2023, Trần Văn Ph mua trái phép 0,476 gam ma túy, loại Heroine của Lương Phúc Tr giúp cho Trần Văn L và Sầm Tiến Đ, mục đích để L và Đ bán kiếm lời, sau đó, Ph được L cho một gói nhỏ ma túy, loại Heroine để sử dụng. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra còn đã làm rõ, ngoài việc mua 0,476 gam ma túy giúp cho L và Đ ngày 27/4/2023 thì ngày 23/4/2023, Trần Văn Ph còn giúp Mai Văn Q bán 07 gói ma túy, loại Heroine cho các đối tượng nghiện ma túy khác với tổng số tiền 700.000 đồng và được Q trả công bằng 02 gói ma túy.

Đối với Lương Phúc Tr : Trong ngày 27/4/2023 Tr có hành vi bán trái phép 0,476 gam ma túy, loại Heroine cho Ph . Đến ngày 10/5/2023, Tr bị tổ công tác của Công an huyện Định Hoá phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ 5,234 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn Ph đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo Lương Phúc Tr đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật như sau:

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

i) Heroine, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”

[4]. Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe con người. Đồng thời là nguyên nhân phát sinh tội phạm nguy hiểm khác như giết người, cướp tài sản, trộm cắp tài sản... gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là những công dân có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định của pháp luật đối với tội phạm về ma túy. Song để thỏa mãn nhu cầu ích kỷ của bản thân cũng như vì hám lợi bất chính nên có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, trong khi bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã và đang phải chịu hậu quả xấu về tình trạng nghiện ma túy.

[5]. Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Ph sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, số lần bị cáo mua bán nhiều lần, bị cáo Tr phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam nên cần phải xét xử các bị cáo bằng án phạt tù nghiêm minh, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian phù hợp mới đủ điều kiện để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Tr một số tiền theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ph do bị cáo Ph thuộc hộ nghèo.

[7] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Ra quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn Ph và Lương Phúc Tr thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8]. Về vật chứng của vụ án:

- Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu **A2** bên trong là 5,224 (Năm phẩy hai hai bốn) gam ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu **A3** bên trong vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Lương Phúc Tr và 01 (một) mảnh ni lông màu đen.

- Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12 màu xanh, số IMEI1: 869532057726699, số IMEI2: 869532057726681, bên trong lắp đặt thẻ sim có số thuê bao 0866.063.681; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1 màu đen, số IMEI1: 863491066976805, số IMEI2: 863491066976813, bên trong lắp đặt thẻ sim có số thuê bao 0395.988.873. Vì đây là các công cụ, phương tiện mà các bị cáo đã dùng để liên hệ vào việc mua bán ma túy.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 9 năm 2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Định Hóa và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa)

[9]. Về án phí và: Buộc bị cáo Lương Phúc Tr và bị cáo Trần Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên trong lời luận tội về tội danh, về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, về án phí và xử lý vật chứng là phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Về nguồn gốc số ma túy Lương Phúc Tr bán cho Trần Văn Ph ngày 27/4/2023 và bị thu giữ ngày 10/5/2023, Tr khai nhận mua của những người đàn ông không quen biết tại khu vực phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, do Tr không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

[13] Trong vụ án này có Sầm Tiến Đ, Trần Văn L có hành vi góp tiền sau đó nhờ Trần Văn Ph mua giúp 0,476 gam ma túy, loại Heroine sau đó chia nhỏ thành 13 gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Đ và L đã bị truy tố, đưa ra xét xử trong vụ án hình sự khác.

Đối với Mai Văn Q có hành vi nhờ Trần Văn Ph bán giúp 07 gói ma túy vào ngày 23/4/2023 với tổng số tiền 700.000 đồng và trả công cho Ph bằng 02 gói ma túy. Q đã bị truy tố, xét xử trong vụ hình sự khác.

Quá trình điều tra, người làm chứng trong vụ án là anh Ma Khánh B, sinh năm 1990, trú tại xóm Đ, xã P, huyện Đ khai nhận được mua 01 gói ma túy, loại Heroine của Trần Văn Ph với giá 100.000 đồng vào ngày 27/4/2023 tại khu vực xóm T, xã B sau đó sử dụng cho bản thân bằng hình thức chích ngay tại vị trí mua bán. Do gói ma túy đã được anh B sử dụng hết, quá trình điều tra và đối chất, Trần Văn Ph không thừa nhận được bán trái phép chất ma túy cho Ma Khánh B. Ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh hành vi phạm tội của Ph đối về hành vi trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hoá không xử lý đối với Trần Văn Ph và Ma Khánh B về hành vi trên là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn Ph;

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Phúc Tr ;

Căn cứ các Điều: 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ph và bị cáo Lương Phúc Tr phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Ph **08** (Tám) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2023.

- Xử phạt bị cáo Lương Phúc Tr mức án **07** (Bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2023.

3. Về hình phạt bổ sung:

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn Ph

- Phạt bổ sung bị cáo Lương Phúc Tr số tiền 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng để sung quỹ Nhà nước.

4. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Ra quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn Ph và bị cáo Lương Phúc Tr mỗi bị cáo **45** (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

5. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong là 5,224 (Năm phẩy hai hai bốn) gam ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong vỏ bì niêm

phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của Lương Phúc Tr và 01 (một) mảnh ni lông màu đen;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12 màu xanh, số IMEI1: 869532057726699, số IMEI2: 869532057726681, bên trong lắp đặt thẻ sim có số thuê bao 0866.063.681; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1 màu đen, số IMEI1: 863491066976805, số IMEI2: 863491066976813, bên trong lắp đặt thẻ sim có số thuê bao 0395.988.873

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 9 năm 2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Định Hóa và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa)

6. Về án phí: Bị cáo Trần Văn Ph và bị cáo Lương Phúc Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- VKSND h. Định Hóa;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Định Hóa;
- Chi cục THADS h. Định Hóa.
- Bị cáo;
- UBND xã T, h. Định Hóa;
- UBND xã B, h. Định Hóa;
- (Thông báo kết quả xét xử);*
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Xuân Trà